

Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng V, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã B, tỉnh Gia Lai). CCCD: 052085009232.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1989. Địa chỉ: 7 L, Tổ G, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Địa chỉ hiện nay: 65/7/6/4 L, Tổ G T, phường A, tỉnh Gia Lai. CCCD: 064189010553.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/8/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng V và chị Nguyễn Thị Kim H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh V và chị H có 01 con chung là Hoàng L, sinh ngày 06/5/2011. Giao cho anh V trực tiếp nuôi cháu L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và tự lập được, anh V không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh V và H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp các bên thuận tình ly hôn là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 006604 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 - Gia Lai; anh V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13 - Gia Lai;
- UBND xã B, tỉnh Gia Lai
(Để ghi vào sổ hộ tịch, ĐK ngày 14/3/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đồng Ánh Đông